

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HSST

Ngày: 21-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Huy Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Xuyên và ông Thái Quang Định.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Tiến B**, tên gọi khác: không có; sinh ngày 30/4/1981, tại C, Quảng Ninh. Nơi cư trú: Tổ 3, khu 1B, phường Q, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Tiến Th, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1955; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: - Ngày 21/01/2008 bị Tòa án nhân dân (TAND) quận C, thành phố Hà Nội, xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Ngày 21/10/2011 bị TAND thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 14/6/2013 chấp hành xong bản án.

- Ngày 19/9/2017 bị TAND huyện T, thành phố Hải Phòng, xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 30/8/2019 chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 20/12/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, có mặt tại phiên tòa.

****Người chứng kiến:*** 1. Anh Lê Quyết T, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Tổ 6, khu B, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

2. Anh Cao Văn T, sinh năm: 1994; *địa chỉ:* Tổ 2, khu H, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 15 phút, ngày 20/12/2021, tại khu vực tổ 4, khu C, phường P, thành phố U, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố U, phối hợp với Công an phường P đã phát hiện, bắt quả tang Vũ Tiến B có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán kiếm lời. Quá trình kiểm tra, B thả túi ma túy kích thước (KT) khoảng (3,5x04)cm đang cầm trên tay phải xuống nền đường cách vị trí B đứng khoảng 30cm nhưng bị phát hiện, thu giữ. Bên trong túi nilon có 03 túi nilon màu trắng cùng kích thước khoảng (1,8x1,8)cm (Kí hiệu M1, M2, M3); 02 túi nilon cùng kích thước khoảng (1,5x02)cm (Kí hiệu M4, M5) đều chứa chất tinh thể màu trắng. Tiếp đó, lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, thu giữ tại cốp xe B đang đi 01 lọ nhựa màu trắng, hình trụ tròn, kích thước (02x05)cm, bên trong chứa 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (03x03)cm (Kí hiệu M6), bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra còn tạm giữ của B 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát (BKS) 14U1-426.32; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen, gắn sim số 0904.329.608; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen, gắn sim số 0374.710.676; 01 cân tiểu ly điện tử đen trắng.

Tại bản kết luận giám định số 62/KLGD ngày 26/12/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng, bên trong mẫu vật thu giữ của Vũ Tiến B kí hiệu từ M1 đến M6 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng như sau: M1: 0,109gam; M2: 0,132gam; M3: 0,237 gam; M4: 0,202gam; M5: 0,196gam; M6: 0,657gam (Tổng khối lượng là 1,533gam).

Tại Cơ quan điều tra, và tại phiên tòa Vũ Tiến B khai nhận: Khoảng 18 giờ, ngày 17/12/2021, Vũ Tiến B gọi điện cho một người đàn ông tên M (tại thành phố H) hỏi mua 2,5gam ma túy, loại “đá” để sử dụng. M báo giá 2.000.000 đồng và hẹn đêm gửi xe khách, B đồng ý. Khoảng 23 giờ cùng ngày, B nhận 01 hộp giấy được cuộn băng dính trắng từ xe khách, đồng thời đưa lại 2.000.000 đồng nhờ trả cho M rồi mang hộp giấy về nhà tại tổ 3, khu 1B, phường Q, thành phố C. B mở hộp giấy thấy bên trong có 01 túi ma túy loại “đá”. B bỏ một phần ma túy ra sử

dụng, phần còn lại B chia ra thành nhiều túi ma túy nhỏ để dùng dần. Khoảng 13 giờ ngày 20/12/2021, B nhận được điện thoại của một người đàn ông tên M (cả hai đã cùng sử dụng ma túy với nhau từ trước ở khu vực phường P, thành phố Uông Bí) hỏi mua 01 gam ma túy “đá”, B đồng ý bán với giá 1.000.000 đồng. B hẹn chiều tối sẽ mang ma túy đến thành phố Uông Bí bán cho M. Khoảng 17 giờ cùng ngày, B điều khiển xe mô tô BKS 14U1-426.32 mang hết số ma túy đã mua của M đi lên thành phố Uông Bí bán cho M. B cầm 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 05 túi ma túy nhỏ trong lòng bàn tay phải. Số ma túy còn lại đựng trong một túi nilon màu trắng B cho vào 01 lọ nhựa màu trắng, hình trụ tròn cất trong cốp xe. Mục đích sẽ cho M thử ma túy cất giấu ở tay B trước, nếu được sẽ đưa cả phần trong cốp xe cho M. Khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, B đến khu vực ngã ba đường 10 đợi M đến giao dịch mua bán ma túy thì bị Công an thành phố Uông Bí đến yêu cầu kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ số ma túy của B.

Tại Cáo trạng số: 33/CT- VKSUB ngày 25/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 20/12/2021.

- *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là người không có công việc, thu nhập không ổn định, nên đề nghị HĐXX không áp dụng.

- *Về xử lý vật chứng*: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 62/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, 01 cân tiểu ly điện tử màu đen trắng và 01 sim điện thoại số 0904.329.608; tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Oppo, màu xanh đen đã cũ và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh, BKS 14U1-426.32; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh – đen cùng sim số 0374.710.676.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] **Về tội danh:** Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường P lập hồi 19 giờ 15 phút, ngày 20/12/2021, với vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 19 giờ 15 phút, ngày 20/12/2021, Vũ Tiến B có hành vi mang 1,533 gam ma túy, loại Methamphetamine từ thành phố C đến khu vực tổ 4, khu C, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh để bán trái phép cho người khác thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến cộng đồng dân cư, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại cố ý phạm tội, nên cần phải xử lý nghiêm.

** Tình tiết tăng nặng:* Không có

**Tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bố đẽ của bị cáo là người có công với cách mạng, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên. Căn cứ vào nhân thân, hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét bị cáo không có chức vụ, không nghề nghiệp, không có tài sản tài sản riêng, mục đích mua, bán ma túy bán kiếm lời chỉ nhằm để phục vụ cơn nghiện cho bản thân, nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: **Số ma túy Methamphetamine và mẫu vật trong phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định**, 01 cân tiểu ly điện tử màu đen trắng và 01 sim điện thoại số **0904.329.608** là những vật Nhà nước cấm tàng trữ và những vật bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động Oppo, màu xanh đen đã cũ và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh, BKS14U1-426.32 là những công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh – đen cùng sim số 0374.710.676 là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến tội phạm, nên trả lại bị cáo .

[5] Những tình tiết khác trong vụ án: Đối với người đàn ông tên M bán ma túy cho B và người đàn ông tên M hỏi mua ma túy của B, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Tiến B** phạm tội: “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Vũ Tiến B 36** (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 62/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, 01 cân tiểu ly điện tử màu đen trắng và 01 sim điện thoại số **0904.329.608**; tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di

động Oppo, màu xanh đen đã cũ và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh, BKS 14U1-426.32; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh – đen cùng sim số 0374.710.676.

(Số vật chứng, tài sản trên có tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 4 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vũ Tiến B phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND-TP. Uông Bí;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THA hình sự công an TP Uông Bí;
- Cơ quan điều tra Công an TP Uông Bí;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ Công an Uông Bí;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Uông Bí;
- Chi cục THA DS TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Huy Hùng

